

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG ĐƯỢC TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG THEO LOẠI HÌNH DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN

Điều 17 Nghị định 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ đã quy định cụ thể về việc tổ chức, hoạt động và chuyển đổi Văn phòng công chứng theo loại hình doanh nghiệp tư nhân. Quy định này nhằm đa dạng hóa loại hình tổ chức hành nghề công chứng, phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương và bảo đảm tính ổn định, minh bạch trong hoạt động công chứng, nội dung cụ thể được quy định như sau:

1

Căn cứ các tiêu chí quy định tại khoản 1 Điều 23 của Luật Công chứng và quy định pháp luật có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành danh mục địa bàn được thành lập Văn phòng công chứng được tổ chức và hoạt động theo loại hình doanh nghiệp tư nhân của địa phương mình.



Văn phòng công chứng theo loại hình doanh nghiệp tư nhân có thể chuyển đổi thành Văn phòng công chứng được tổ chức và hoạt động theo loại hình công ty hợp danh. Văn phòng công chứng theo loại hình công ty hợp danh không được chuyển đổi thành Văn phòng công chứng theo loại hình doanh nghiệp tư nhân.

2

3

Việc chuyển đổi Văn phòng công chứng theo loại hình doanh nghiệp tư nhân (sau đây gọi là Văn phòng công chứng được chuyển đổi) thành Văn phòng công chứng theo loại hình công ty hợp danh (sau đây gọi là Văn phòng công chứng chuyển đổi) phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

a

Văn phòng công chứng được chuyển đổi không thuộc trường hợp tạm ngừng hoạt động hoặc bị thu hồi quyết định cho phép thành lập, thu hồi giấy đăng ký hoạt động tại thời điểm đề nghị chuyển đổi;

b

Trưởng Văn phòng công chứng được chuyển đổi cam kết bằng văn bản về việc chịu trách nhiệm cá nhân bằng toàn bộ tài sản của mình đối với các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác chưa thanh toán và cam kết thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác khi đến hạn, trừ trường hợp các thành viên hợp danh dự kiến của Văn phòng công chứng chuyển đổi có thỏa thuận khác;



Các thành viên hợp danh dự kiến của Văn phòng công chứng chuyển đổi có thỏa thuận bằng văn bản về việc tiếp tục thực hiện các yêu cầu công chứng đang được giải quyết; các giao dịch khác đang thực hiện hoặc chưa chấm dứt, hủy bỏ; tiếp nhận và sử dụng người lao động hiện có của Văn phòng công chứng được chuyển đổi;



Văn phòng công chứng chuyển đổi có địa chỉ trụ sở trong cùng địa bàn cấp xã với Văn phòng công chứng được chuyển đổi.

4

Hồ sơ đề nghị chuyển đổi Văn phòng công chứng bao gồm các giấy tờ sau đây:

a

Đơn đề nghị chuyển đổi Văn phòng công chứng, trong đó nêu rõ việc đáp ứng các điều kiện chuyển đổi quy định.



b

Quyết định bổ nhiệm của các công chứng viên hợp danh dự kiến của Văn phòng công chứng chuyển đổi; giấy tờ chứng minh đã hành nghề công chứng từ đủ 02 năm trở lên đối với công chứng viên dự kiến làm Trưởng Văn phòng công chứng chuyển đổi;

c

Dự thảo Điều lệ của Văn phòng công chứng chuyển đổi;



d

Văn bản cam kết, thỏa thuận theo quy định. Giấy tờ quy định tại điểm b khoản này là bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử.



5

Công chứng viên là Trưởng Văn phòng công chứng được chuyển đổi lập 01 bộ hồ sơ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến trên môi trường điện tử về Sở Tư pháp nơi Văn phòng công chứng được chuyển đổi đăng ký hoạt động.

6

Văn phòng công chứng chuyển đổi được hoạt động và kế thừa các quyền, nghĩa vụ của Văn phòng công chứng được chuyển đổi kể từ ngày được cấp Giấy đăng ký hoạt động. Trưởng Văn phòng công chứng được chuyển đổi chịu trách nhiệm cá nhân bằng toàn bộ tài sản của mình đối với tất cả khoản nợ phát sinh trước ngày Văn phòng công chứng chuyển đổi được cấp Giấy đăng ký hoạt động, trừ trường hợp các công chứng viên hợp danh của Văn phòng công chứng chuyển đổi có thỏa thuận khác.